

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP HÀ NỘI

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0106358846 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/11/2013, cấp thay đổi lần thứ 10 ngày 19/05/2021)

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

(Giấy Chứng nhận đăng ký chào bán số: 101.../GCN-UBCK do Chủ tịch UBCK Nhà nước cấp ngày 29 tháng 7 năm 2021)

BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP

CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 68 Lưu Hữu Phước, Phường Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 024. 6686 1968

Website: <https://gangthephanoi.com>

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL

Trụ sở chính: Tầng 9, tòa Icon4, số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 0243 5148766

Fax: 02435148768

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên: Nguyễn Thị Hà Hưng

Chức vụ: Trưởng phòng Hành chính – Quản trị

Số điện thoại: 024. 6686 196

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

----000----

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP HÀ NỘI

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0106358846 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/11/2013, cấp thay đổi lần thứ 10 ngày 19/05/2021)

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

(Giấy Chứng nhận đăng ký chào bán số:/GCN-UBCK do Chủ tịch UBCK Nhà nước cấp ngày ... tháng ... năm 2021)

BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP

CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 68 Lưu Hữu Phước, Phường Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 024. 6686 1968

Website: <https://gangthephanoi.com>

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL

Trụ sở chính: Tầng 9, tòa Icon4, số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận
Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 0243 5148766

Fax: 02435148768

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên: Nguyễn Thị Hà Hưng

Chức vụ: Trưởng phòng Hành chính – Quản trị

Số điện thoại: 024. 6686 1968



CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP HÀ NỘI

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0106358846 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/11/2013, cấp thay đổi lần thứ 10 ngày 19/05/2021)



CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội.

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 5.000.000 cổ phiếu.

Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 50.000.000.000 đồng.

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL

Trụ sở chính: Tầng 9, tòa Icon4, số 243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3 934 7083

Website: <http://www.wss.com.vn>

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024. 38241990

Fax: 024. 38253973

Website: aasc.com.vn

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN- TƯ VẤN ĐẤT VIỆT

Địa chỉ: P.806, Tòa Nhà 17T3 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Tp.Hà Nội

Điện thoại: (84-024) 62859222

Fax: 84-024) 62859111

Website: <http://www.vietlandaudit.com.vn>



MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	5
1. Tổ chức phát hành.....	5
2. Tổ chức tư vấn	5
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	6
1. Rủi ro về kinh tế.....	6
2. Rủi ro về luật pháp.....	10
3. Rủi ro đặc thù.....	10
4. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán	10
5. Rủi ro pha loãng.....	11
6. Rủi ro quản trị công ty	14
7. Rủi ro khác.....	15
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	16
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	18
1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành.....	18
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành	18
3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành.....	20
4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức phát hành.....	20
5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối.....	26
6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành.....	27
7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác:	28
8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành.....	28
9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	29
10. Hoạt động kinh doanh	30
11. Chính sách đối với người lao động	41
12. Chính sách cổ tức	43



13.	Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất:.....	43
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành:	44
15.	Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:	44
16.	Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích:.....	44
V.	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH	45
1.	Kết quả hoạt động kinh doanh	45
2.	Tình hình tài chính	46
3.	Ý kiến của tổ chức kiểm toán đối với báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành.....	53
4.	Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức.....	53
VI.	THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC), PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC (PHÓ GIÁM ĐỐC), KẾ TOÁN TRƯỞNG	56
1.	Thông tin về cổ đông sáng lập	56
2.	Thông tin về cổ đông lớn	56
3.	Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng	57
VII.	THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN.....	69
VIII.	MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN	78
IX.	KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN	78
X.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN	80
1.	TỔ CHỨC TƯ VẤN.....	80
2.	TỔ CHỨC KIỂM TOÁN.....	80
XI.	PHỤ LỤC	81



I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành

Bà: Nguyễn Thị Thắm	Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông: Nguyễn Văn Quân	Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty
Bà: Đinh Thị Mai	Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức tư vấn

Ông: Nguyễn Việt Thắng	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall
------------------------	--

(Theo Giấy Ủy quyền số 15/2017/GUQ-CTHĐQT ký ngày 06/10/2017 của Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall)

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng do Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng số 1806/2021/HĐDV/TV/WSS-HSV ngày 18 tháng 06 năm 2021 với Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội cung cấp.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

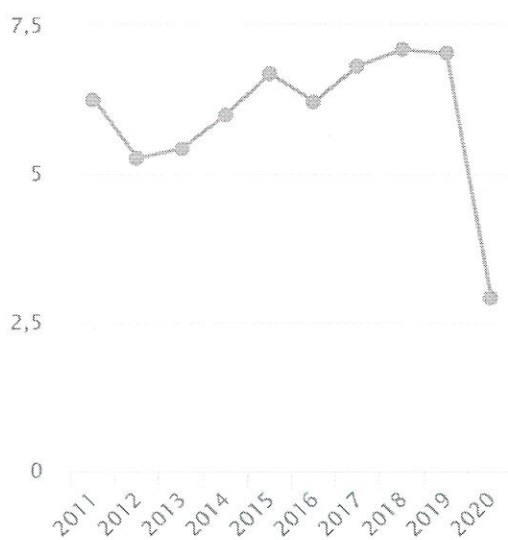
1.1. Rủi ro tăng trưởng và lạm phát

Hiện tại, đối với Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội, ngành nghề kinh doanh chủ yếu tập trung vào việc làm thương mại sắt thép phế liệu. Đối tác đầu ra của Công ty là các đơn vị sản xuất sắt thép trong nước. Vì vậy, nếu như tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế gây ảnh hưởng trực tiếp lên sự tăng trưởng của ngành xây dựng nói chung và sản xuất sắt thép nói riêng, thì cũng sẽ gây ảnh hưởng gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Bên cạnh chỉ số tăng trưởng, chỉ số lạm phát cũng tạo ra những tác động nhất định tới doanh nghiệp. Trong trường hợp tỷ lệ lạm phát được kiểm soát tốt sẽ giúp hỗ trợ ổn định các chi phí đầu vào của doanh nghiệp.

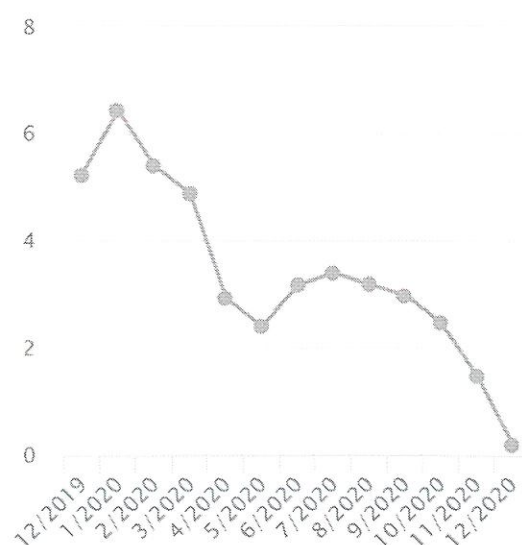
Năm 2020 là năm ghi nhận Việt Nam có tỷ lệ tăng trưởng dương (trong bối cảnh nhiều quốc gia trên thế giới tăng trưởng âm), GDP đạt 2,91%; đồng thời ghi nhận chỉ số giá tiêu dùng CPI tăng 3,23% so với năm 2019, diễn biến theo xu hướng giảm dần về cuối năm.

GDP Việt Nam qua các năm (%)



Nguồn: GSO

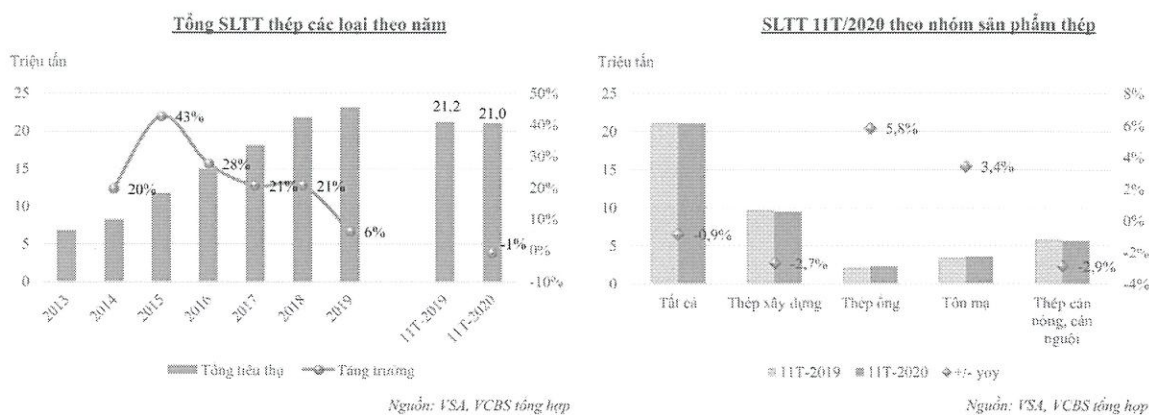
CPI Việt Nam năm 2020 (%)



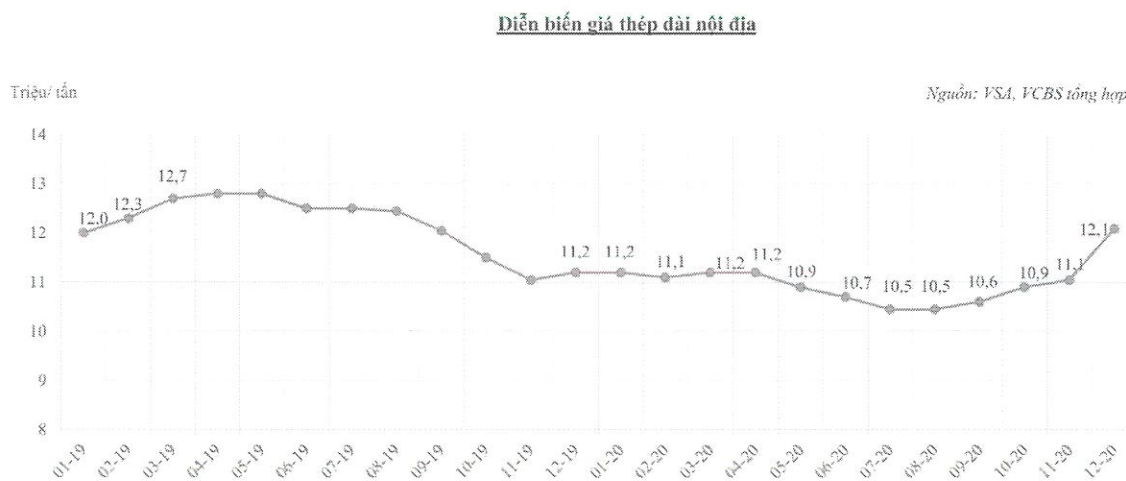
Nguồn: GSO

Năm 2020 trong bối cảnh tình hình dịch bệnh lan rộng tại nhiều quốc gia trên thế giới, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế cũng như năng lực sản xuất tại một số quốc

gia, Việt Nam lại là quốc gia sớm kiểm soát được dịch bệnh và kiểm soát khá tốt, vì vậy nhu cầu tiêu thụ nội địa đối với sản phẩm sắt, thép thành phẩm suy giảm không đáng kể và sớm phục hồi trở lại từ cuối Quý 2 của năm 2020. Tính đến hết tháng 11 năm 2020, tổng sản lượng tiêu thụ các sản phẩm thép toàn ngành đạt 21,2 triệu tấn, chỉ giảm 1% so với cùng kỳ năm 2019.



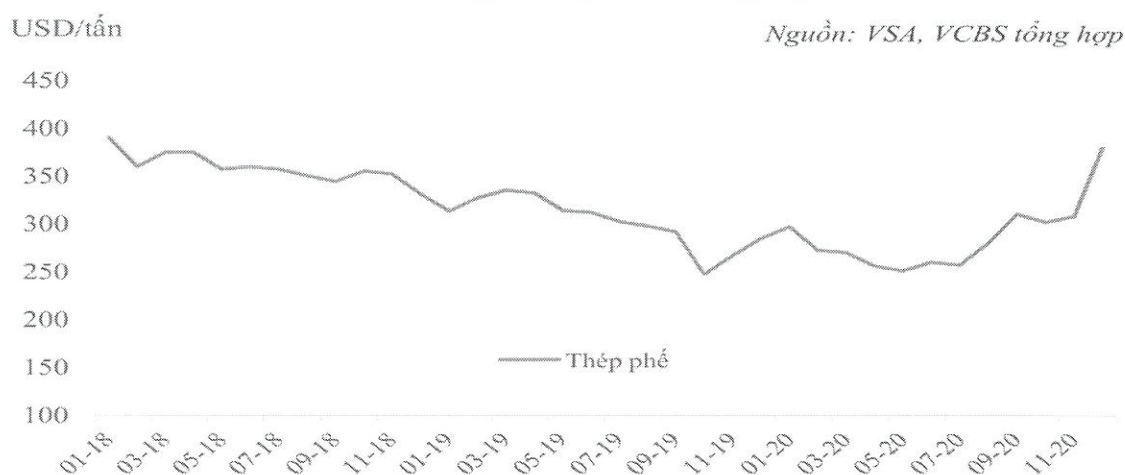
Cùng với việc phục hồi lượng sản lượng tiêu thụ, giá bán cũng có xu hướng tăng trở lại trong các tháng cuối của năm 2020.



Bên cạnh đó, việc dịch bệnh lan tràn ở nhiều quốc gia cũng gây ảnh hưởng không nhỏ đến ngành khai khoáng. Trong bối cảnh một số quốc gia phải tạm thời đóng cửa mỏ sắt cũng đã góp phần làm cho hàng hóa thay thế là thép phế tăng giá.



Diễn biến giá thép phế



Như vậy, có thể thấy ngay cả trong một năm nhiều khó khăn và diễn biến khó lường như năm 2020, nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành thép xây dựng nói riêng vẫn có những tín hiệu khả quan nhất định. Và rủi ro đến với ngành thép cũng như với doanh nghiệp thương mại thép phế liệu như Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội là rủi ro trong ngưỡng doanh nghiệp có thể chịu được và vượt qua được.

1.2. Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất xảy ra khi doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng vốn vay từ ngân hàng dẫn đến khi chi phí đi vay tăng lên sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp.

Năm 2020 ghi nhận là một năm lãi suất huy động của ngân hàng liên tục giảm. Tính đến tháng 12 năm 2020, mặt bằng lãi suất huy động cao nhất của các ngân hàng dao động trong khoảng từ 5,6% cho tới 7,5% tùy từng ngân hàng.



Ngân hàng	LS cao nhất	Điều kiện
CapitalBank	7,50%	60 tháng
NCB	7,30%	18, 24, 30, 36 tháng
Kienlongbank	7,10%	Từ 13 đến 60 tháng
OceanBank	7,10%	24,36 tháng
ABBank	7,10%	13 tháng trở lên
VietBank	7,00%	13 tháng
Bắc Á	6,80%	Từ 18, 24, 36 tháng
PVcomBank	6,80%	24, 36 tháng
VIB	6,69%	12, 13 tháng
TPBank	6,60%	18, 36 tháng
Đông Á	6,50%	13 tháng
Saigonbank	6,50%	13 tháng trở lên
Việt Á	6,50%	từ 13 tháng trở lên
Vietcombank	5,80%	12 tháng
Agribank	5,60%	12 tháng đến 24 tháng
VietinBank	5,60%	Từ 12 tháng trở lên
BIDV	5,60%	12 - 36 tháng

Nguồn: Bankexpress

Căn cứ trên mức lãi suất huy động này, mức lãi suất cho vay đầu ra của các ngân hàng có thể dao động từ 9,5% cho tới trên 11% đối với các khoản vay trung dài hạn; trong khi lãi suất cho vay ngắn hạn sẽ ngang bằng lãi suất huy động các kỳ hạn cao nhất của ngân hàng.

Năm 2021 dự đoán sẽ là một năm chính sách tiền tệ được định hướng điều hành linh hoạt, bám sát diễn biến trong, ngoài nước cũng như bám sát diễn biến của tình hình dịch bệnh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, thúc đẩy nền kinh tế phát triển.

Mặt khác, với riêng Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội, trong những năm vừa qua, hầu hết các khoản vay của doanh nghiệp là vay hạn mức, ngắn hạn tài trợ vốn lưu động, dư nợ vay thường không vượt quá 50% vốn góp của chủ sở hữu. Với các đặc điểm này, doanh nghiệp vẫn phải đối mặt với rủi ro lãi suất khi lãi suất thị trường có sự điều chỉnh, tuy nhiên đây là rủi ro không quá lớn và doanh nghiệp có thể chủ động sử dụng nhiều biện pháp khác nhau để hạn chế rủi ro lãi suất (*tăng cường chiến dụng vốn, đẩy nhanh thu hồi công nợ, ...*).



2. Rủi ro về luật pháp

Là công ty cổ phần do vậy hoạt động của Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp và khi đó sẽ ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường.

Tuy nhiên, cùng với sự ra đời của Luật chứng khoán mới và các văn bản dưới luật đi kèm, khuôn khổ pháp lý điều chỉnh hoạt động của công ty đại chúng, công ty niêm yết sẽ ngày càng được hoàn chỉnh, phù hợp với thực tiễn thị trường. Để hạn chế rủi ro pháp lý, nhiệm vụ của doanh nghiệp là nghiên cứu kỹ quy định của pháp luật, cử cán bộ chuyên trách thực hiện các nghĩa vụ của công ty đại chúng, niêm yết

3. Rủi ro đặc thù

Với doanh nghiệp hoạt động thuần thương mại sắt thép phế liệu, rủi ro đặc thù có thể xảy ra nằm ở khâu thu mua nguyên liệu đầu vào và bán sản phẩm đầu ra.

Để hạn chế rủi ro ở khâu đầu vào, doanh nghiệp thực hiện liên tục tìm kiếm các nguồn cung cấp mới để mở rộng và đa dạng hóa nguồn cung cấp, đảm bảo luôn đủ nguồn cung cấp cho các đơn hàng lớn, đơn hàng thường xuyên. Để đạt được giá mua ưu đãi và đảm bảo sự chắc chắn, ổn định, ứng trước tiền hàng cũng là biện pháp được cân nhắc áp dụng tùy trường hợp.

Để hạn chế rủi ro ở khâu đầu ra, doanh nghiệp thực hiện ký kết các hợp đồng dài hạn trong khả năng đàm phán có thể, tích cực mở rộng thêm các đối tác đầu ra lớn và tăng giá trị hợp đồng với các đối tác hiện tại vì nhu cầu các đối tác lớn đầu ra hiện tại của doanh nghiệp vẫn còn nhiều tiềm năng để tăng trưởng.

4. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán

Rủi ro của đợt chào bán

Nền kinh tế nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng vẫn đang diễn biến phức tạp và khó lường, giá cổ phiếu hiện tại có thể thay đổi lên xuống do cung cầu thị trường, nên đợt chào bán có thể gặp rủi ro không chào bán hết do các cổ đông không thực hiện



quyền mua dẫn đến Công ty không thu được số tiền đúng như dự kiến. Trong trường hợp này, lượng cổ phần chưa phân phối hết sẽ được xử lý theo hướng:

- Hội đồng quản trị tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác theo giá phát hành phù hợp tại thời điểm phát hành nhưng không ưu đãi hơn so với cổ đông hiện hữu. Xin phép UBCKNN gia hạn thời gian phát hành nếu xét thấy cần thiết.
- Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng chủ động tìm kiếm các nguồn tài trợ bổ sung khác để thực hiện các mục đích nêu trên. Trong suốt quá trình hoạt động, Công ty đã duy trì được mối quan hệ tín dụng tốt với ngân hàng. Do vậy, trong trường hợp thiếu hụt số vốn cần thiết, Công ty sẽ có giải pháp vay ngân hàng để đảm bảo đủ vốn cần thiết. Tuy nhiên, phương án này sẽ tăng chi phí tài chính và làm giảm lợi nhuận của Công ty.

Tuy nhiên, với triển vọng tăng trưởng của Công ty thì khả năng thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư đối với cổ phiếu của Công ty là rất lớn, công ty tin tưởng tỷ lệ chào bán cổ phiếu thành công là 100%.

Rủi ro của dự án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:

Số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được Công ty sử dụng để (i) Mua đất mở rộng kho, (ii) Mua hàng hoá, tăng quy mô kinh doanh mở rộng thị phần, bổ sung vốn lưu động. Trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đúng như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh cơ cấu vốn (sử dụng nguồn vốn vay) để thực hiện kế hoạch đầu tư. Khi đó chi phí tài chính sẽ gia tăng, làm giảm khả năng thanh khoản cũng như chủ động của Công ty trong việc sử dụng vốn để kinh doanh cũng như phát triển các hoạt động của Công ty.

5. Rủi ro pha loãng

Việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu này sẽ làm phát sinh rủi ro pha loãng cổ phần như sau:

- *Pha loãng về thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS);*
- *Pha loãng giá sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS);*
- *Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết;*
- *Pha loãng về giá cổ phiếu.*



• **Về pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) và pha loãng giá sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)**

Sau khi phát hành thêm cổ phiếu, tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty sẽ tăng lên so với hiện tại. Điều này sẽ dẫn tới rủi ro pha loãng cổ phiếu, cụ thể là giá trị sổ sách của Công ty và thu nhập trên mỗi cổ phần sẽ giảm sút. Nguyên nhân dẫn đến hiện tượng này là do số lượng cổ phiếu tăng lên trong khi doanh thu, lợi nhuận của Công ty chưa thể tăng tương ứng. Tỷ suất lợi nhuận sau khi phát hành cổ phiếu nhiều khả năng sụt giảm so với trước khi phát hành. Nhà đầu tư cần lưu ý đến rủi ro này.

Công ty phát hành cho cổ đông hiện hữu 5.000.000 cổ phiếu, giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phiếu;

Giả sử đến ngày 30/07/2021 đợt chào bán sẽ kết thúc, Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội thu được toàn bộ số tiền từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Bảng 1: Rủi ro pha loãng cổ phiếu

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2021
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	3.500.000.000
2	Vốn chủ sở hữu trước thời điểm phát hành	Đồng	56.000.000.000
3	Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành – Cổ phiếu quỹ	Cổ phần	5.000.000
4	Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu	Cổ phiếu	5.000.000
5	Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành (5)=(3) + (4)	Cổ phiếu	10.000.000
6	Số lượng cổ phiếu bình quân gia quyền sau khi phát hành tại thời điểm 31/12/2021: (6) = {(3) + (5)}/2	Cổ phiếu	7.500.000
7	Vốn chủ sở hữu sau thời điểm phát hành	Đồng	106.000.000.000



STT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2021
8	Thu nhập/cổ phiếu trước khi phát hành (8) = (1)/(3)	Đồng/cổ phiếu	700
9	Thu nhập/cổ phiếu điều chỉnh (9) = (1)/(6)	Đồng/cổ	467
10	Giá trị sổ sách một cổ phiếu trước khi phát hành (10) = (2)/(3)	Đồng/cổ phiếu	11.200
11	Giá trị sổ sách một cổ phiếu sau khi phát hành (11) = (7)/(5)	Đồng/cổ phiếu	10.600

Trong thực tế, sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS cũng như giá trị sổ sách của Công ty. Rủi ro pha loãng này sẽ được giảm đi khi Công ty sử dụng số tiền huy động được từ đợt phát hành để đầu tư và triển khai dự án một cách hiệu quả nhất. Vì vậy, nhà đầu tư cần có những đánh giá cẩn trọng về vấn đề này.

- **Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết**

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương đương với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phần phát hành thêm.

- **Về giá cổ phiếu**

Việc phát hành cổ phần sẽ pha loãng giá cổ phiếu. Cụ thể, tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá cổ phiếu của Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{PR_{t-1} + (I \times PR)}{1 + I}$$

+ PR_{t-1} : là giá giao dịch của cổ phiếu HSV tại phiên giao dịch liền trước phiên giao dịch ko hưởng quyền .

+ I : là tỷ lệ vốn tăng.



+ PR: là giá cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu.

Ví dụ: Chào bán cho cổ đông hiện hữu 5.000.000 cổ phiếu với các thông tin sau:

- Giả sử giá tham chiếu của HSV trong ngày thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn là 30.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

Về mặt lý thuyết, giá cổ phiếu này sẽ bị điều chỉnh:

$$\begin{aligned} \text{P sau khi pha} \\ \text{loãng} &= \frac{30.000 + (1 * 10.000)}{1 + 1} = 20.000 \text{ đồng/ cổ phiếu} \end{aligned}$$

Như vậy, giá cổ phiếu sau khi phát hành là 20.000 đồng/cổ phiếu, giảm 10.000 đồng/cổ phiếu so với giá cổ phiếu thị trường HSV trước ngày phát hành.

Lưu ý: Giá thị trường trong ví dụ trên chỉ nhằm mục đích minh họa cụ thể cho nhà đầu tư thấy rõ về sự pha loãng giá cổ phiếu sau khi phát hành, mà không phản ánh đúng giá trị thị trường của cổ phần HSV vào thời điểm chốt danh sách cổ đông để bán.

6. Rủi ro quản trị công ty

Việc phát hành cổ phiếu luôn tiềm ẩn rủi ro đối với tình hình quản trị công ty phát hành. Nếu không mua thêm những cổ phiếu mới với tỷ lệ tương ứng với đợt phát hành chứng khoán mới của công ty, thì các nhà đầu tư sẽ tự động bị giảm tỷ trọng cổ phiếu của mình trong tổng số các cổ phiếu đã phát hành của công ty phát hành cổ phiếu. Điều này cũng đồng nghĩa với việc nhà đầu tư giảm tương ứng vị thế, tiếng nói và quyền biểu quyết của mình trong công ty, mà ở đây là Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội.

Với việc số lượng cổ phiếu phát hành đạt tỉ lệ 100% so với số lượng cổ phiếu đang lưu hành, đây sẽ là một vấn đề mà các nhà đầu tư, đặc biệt là ban quản trị Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội cần phải có phương án chi tiết về mọi mặt, đặc biệt những phương án về nhân sự và tổ chức lại sản xuất kinh doanh thích ứng với phần vốn huy động thêm. Và khi đó, doanh nghiệp có khả năng gặp phải những khó khăn lớn về trả lợi tức, thậm chí duy trì sự tồn tại của công ty.



7. Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh trong khu vực và trên thế giới đều có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Các bất ổn về kinh tế, xã hội trong khu vực cũng như trên thế giới cũng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Để hạn chế rủi ro, Công ty thường thu thập, nắm bắt kịp thời thông tin về những diễn biến tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và thời tiết của Việt Nam cũng như các nước lân cận để lên kế hoạch điều hành Công ty một cách tối ưu, phù hợp với nhu cầu của thị trường.



III. CÁC KHÁI NIỆM

➤ *Các khái niệm*

1/ “Công ty”: Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội.

2/ “Bản cáo bạch”: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.

3/ “Cổ phần”: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.

4/ “Cổ phiếu”: Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần cổ phần của Công ty.

5/ “Cổ đông”: Tổ chức hay cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty và có đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của Công ty.

6/ “Cổ tức”: Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ tài chính.

7/ “Đại hội đồng cổ đông”: Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội.

8/ “Hội đồng quản trị”: Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội.

9/ “Ủy ban kiểm toán: Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội.

10/ “Ban Tổng Giám đốc”: Ban Tổng Giám đốc của CTCP Gang thép Hà Nội.

11/ “Vốn điều lệ”: Vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều lệ.

12/ “Tổ chức phát hành”: Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội

13/ “Tổ chức kiểm toán”: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, Công ty TNHH Hãng Kiểm toán - tư vấn đất việt.

14/ “Tổ chức tư vấn”: Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall



➤ Các từ, nhóm từ được viết tắt hoặc được nhắc lại nhiều lần trong Bản cáo bạch:

DT	Doanh thu
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội
HDQT	Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội
TGD	Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội
CBCNV	Cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội
TSCĐ	Tài sản cố định
TSLĐ	Tài sản lưu động
VCSH	Vốn chủ sở hữu
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Giấy CNĐKKD	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
UPCOM	Sàn giao dịch chứng khoán UPCOM
BCTC	Báo cáo tài chính
CTCP	Công ty cổ phần

Những từ ngữ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019.



IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành

Tên đầy đủ : CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP HÀ NỘI
Tên tiếng anh : Ha Noi Iron And Steel Joint Stock Company
Địa chỉ công ty : Số 68 Lưu Hữu Phước, Phường Cầu Diễn, Quận Nam
Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : 024. 6686 1968
Website : <https://gangthepha noi.com>

Logo :



Vốn điều lệ đăng ký : 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
Vốn điều lệ thực góp : 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty : Bán buôn phế liệu kim loại, phi kim loại
Người đại diện theo pháp luật – Tổng giám đốc : Ông Nguyễn Văn Quân
Mã cổ phiếu : HSV
Sàn đăng ký giao dịch : UPCOM

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106358846 Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08 tháng 11 năm 2013. Đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 19/05/2021

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành

Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0106358846 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/11/2013 , với mức vốn điều lệ ban đầu là mười (10) tỷ đồng và được góp bởi ba (03) cổ



đông sáng lập. Thời gian đầu khi mới hoạt động, Công ty đặt trụ sở chính tại Số 3 C18 Khu đô thị Mỹ Đình I, Xã Mỹ Đình, Huyện Từ Liêm, TP Hà Nội. Trong quá trình hoạt động và kinh doanh, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động thương mại cũng như định hướng phát triển lâu dài, Ban lãnh đạo Công ty đã quyết định đưa trụ sở chính về tại số 68 Lưu Hữu Phước, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Hoạt động sản xuất kinh doanh chính hiện tại của Công ty là Bán buôn phế liệu, kim loại, phi kim loại.

Thực hiện chiến lược tăng quy mô và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, trong suốt giai đoạn 2014 – 2020 Công ty đã tăng cường liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức lớn nhằm tối ưu hóa lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Các đối tác lớn của Công ty hiện tại gồm có: Công ty TNHH Thép Hòa Phát; Chi nhánh Công ty Cổ phần Gang Thép Thái Nguyên - Nhà máy Luyện thép Lưu Xá; Công ty Cổ phần Gang thép Nghi Sơn,

Cùng với đó là mục tiêu gia tăng quy mô hoạt động, tháng 11 năm 2019 Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng và được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 09 ngày 20/11/2019 với mức vốn điều lệ mới.

Trong suốt hơn 07 năm xây dựng và phát triển, Công ty đã và đang khẳng định vị trí của mình trên thị trường. Công ty không ngừng tích cực tìm kiếm các nguồn hàng mới, ổn định, mở rộng thị trường thu mua, nghiên cứu hướng đi mới theo định hướng ngày càng có chiều sâu và gia tăng hàm lượng công nghệ đầu tư vào sản phẩm với mục tiêu nâng cao chất lượng và giá trị cho sản phẩm. Đây là hướng đi nhằm nâng cao uy tín với các đối tác, khách hàng, đồng thời tạo được nền móng vững chắc giúp Công ty phát triển trong điều kiện mới.

Song song với quá trình tập trung phát triển hoạt động kinh doanh, Công ty cũng định hướng phân đầu ngày càng chú trọng hoàn thiện mô hình tổ chức theo hướng hiện đại, nâng cao chất lượng công tác quản trị điều hành theo hướng ngày càng chuyên nghiệp, cập nhật các quy định của pháp luật thường xuyên, duy trì hệ thống quản lý chất lượng để nâng cao hiệu quả quản lý, phát triển Công ty lên một tầm cao mới.

Ngày 16/12/2020, Công ty được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận công ty đại chúng theo công văn số 7369/UBCK-GSDC.

Bên cạnh việc phát triển hoạt động thương mại sắt thép, Công ty cũng chủ động nghiên cứu mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh để đa dạng hóa nguồn thu, giảm thiểu rủi ro trước những biến động của nền kinh tế.

10.7. Hoạt động Marketing

Trong giai đoạn vừa qua, Công ty đã tiến hành các hoạt động khảo sát thị trường, nắm bắt tình hình hoạt động thực tế của Công ty cũng như đối thủ cạnh tranh. Công ty luôn duy trì hoạt động nghiên cứu, xây dựng bộ nhận dạng thương hiệu Công ty theo hướng hiện đại hóa, thể hiện giá trị cốt lõi của Công ty, cải tiến, đồng bộ hóa các văn bản, cập nhật giao diện website Công ty để đưa hình ảnh của Công ty đến khách hàng.

10.8. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Logo của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội:



10.9. Chính sách nghiên cứu và phát triển

Trên cơ sở điều tra khảo sát thị trường và tìm hiểu nhu cầu khách hàng, Công ty đã nghiên cứu tìm hiểu các nhu cầu mới của khách hàng, tìm hiểu và phát triển sản phẩm kinh doanh mới, áp dụng cải tiến kỹ thuật mới tiên tiến. Tìm kiếm các nhu cầu khác nhau của từng khách hàng để có cách thức triển khai mới phù hợp với từng đối tượng khách hàng.

Với mục tiêu đó, Công ty đã thành lập Ban nghiên cứu và phát triển, tập hợp những cán bộ nòng cốt của công ty, có trình độ chuyên môn cao, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Tổng giám đốc, thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, tìm tòi sản phẩm và phát triển kinh doanh.

10.10 Chiến lược kinh doanh

- ❖ Chiến lược phát triển thị trường: Là chiến lược tìm kiếm sự tăng trưởng bằng cách mở rộng sự tham gia của các sản phẩm hiện có vào những khu vực thị trường, khách hàng mới. Hiện tại đây là chiến lược chính của công ty, với mục đích



- Tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường.
- Tiếp tục gia tăng quy mô sản xuất.
- Thu hút những khách hàng sử dụng mới
- ❖ Chiến lược phát triển sản phẩm: Là chiến lược tăng trưởng trên cơ sở phát triển các sản phẩm mới, cải tiến các sản phẩm hiện có để khai thác mạnh mẽ và hiệu quả hơn thị trường hiện có của doanh nghiệp. Từ đầu năm 2021, Công ty đã phát triển mới sản phẩm phôi thép, với mục đích.
- Củng cố và giữ vững thị trường truyền thống.
- Tạo lập cơ cấu chủng loại sản phẩm thích hợp, có khả năng cạnh tranh thị trường.
- Đổi mới cơ cấu khách hàng và thị trường

11. Chính sách đối với người lao động

11.1 Số lượng và cơ cấu người lao động trong Công ty

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/05/2021 là 17 người

Bảng 9: Cơ cấu lao động

Đơn vị: người

Chỉ tiêu	Thời điểm hiện tại	Trung bình 2 năm gần nhất
Phân loại theo cấp quản lý		
Cán bộ quản lý	4	3
Nhân viên	13	8
Phân theo trình độ học vấn		
Trình độ đại học, trên đại học	3	2
Trình độ dưới đại học	14	9
Tổng cộng	17	11

Nguồn: Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội

Để đáp ứng các hoạt động kinh doanh cũng như chuẩn hóa bộ máy công ty trong những năm tới, năm 2021 Công ty đã có kế hoạch về tuyển dụng nhân sự. Dự kiến tăng

nhân sự hiện nay từ 15 lên 30 nhân sự. Bổ sung thêm nhân sự có trình độ, chuyên môn trong lĩnh vực công nghệ và kinh doanh, tài chính

11.2 Chính sách đối với người lao động

❖ Chính sách tuyển dụng

Công tác tuyển dụng được thực hiện theo chiến lược phát triển của Công ty và thực hiện theo kế hoạch hàng năm. Công ty đề ra tiêu chí tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên lao động tốt nghiệp đại học, cao đẳng trong và ngoài nước, lao động có chuyên môn giỏi, kinh nghiệm và năng lực đáp ứng được yêu cầu của Công ty, sinh viên khá giỏi vừa mới tốt nghiệp trong và ngoài nước nhằm tạo nguồn phát triển lâu dài cho Công ty.

❖ Chính sách đào tạo

Trên cơ sở định hướng phát triển kinh doanh của Công ty và kế hoạch hàng năm, Chính sách đào tạo của Công ty được triển khai theo các loại hình đào tạo sau:

- Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ: dựa vào yêu cầu công việc và kết quả đánh giá, Công ty phân tích nhu cầu đào tạo và thiết kế các chương trình đào tạo chuyên môn, kết hợp với các chuyên gia bên trong và bên ngoài (tổ chức đào tạo) để thực hiện.
- Đào tạo về quản lý: đặc biệt chú trọng đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch và cán bộ được đề bạt lên vị trí cao hơn hoặc luân chuyển.
- Kèm cặp trong công việc: thực hiện thường xuyên, do các Phòng ban/Bộ phận trực tiếp thực hiện, người có kinh nghiệm được giao kèm cặp nhân viên mới.

❖ Chính sách lương, thưởng và các chế độ khác đối với người lao động

Chế độ khen thưởng cho nhân viên của Công ty luôn được thực hiện đầy đủ. Công ty có các chế độ cơ bản như sau:

- Thưởng cho các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong năm;
- Thưởng trong các dịp lễ tết của quốc gia và kỷ niệm thành lập công ty.

❖ Chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội

Tất cả nhân viên chính thức của Công ty đều được hưởng các trợ cấp xã hội phù hợp với Luật Lao động. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên Công ty còn nhận được phụ cấp rủi ro tiền mặt, phụ cấp chuyên môn.

Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên nâng cao chính sách phúc lợi cho CBCNV bằng các trợ cấp đối với các nhân viên cưới hỏi, ốm đau – nằm viện, thai sản, nghỉ hưu, mất sức, chế độ tang chế... Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo cùng Công đoàn công ty luôn chú tâm phát triển phong trào văn thể mỹ và duy trì các hoạt động ngoại khóa như các giải thể thao, văn nghệ, sinh hoạt tập thể, tổ chức từ thiện giúp đỡ người nghèo...

12. Chính sách cổ tức

Trong giai đoạn qua, do tập trung phát triển mở rộng hoạt động thương mại kinh doanh cũng như đầu tư máy móc, thiết bị nên Đại hội đồng cổ đông Công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức.

Giai đoạn tới, Công ty sẽ lên kế hoạch chi trả cổ tức cho cổ đông, sau khi hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật đồng thời đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản pháp lý liên quan.

13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất:

Năm 2019, công ty tăng vốn từ 10 tỷ lên 50 tỷ. Sau khi hoàn tất việc tăng vốn, số vốn tăng thêm (bốn mươi tỷ đồng) được sử dụng theo đúng mục đích đã được Đại hội cổ đông thông qua, cụ thể như sau:

Bảng 10: Sử dụng vốn

STT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị
I	<i>Bổ sung vốn lưu động (để thanh toán tiền cho các nhà cung cấp)</i>	
1	Thanh toán cho Công ty TNHH SX & TM Thép Duyệt Anh	8.100.000.000
2	Thanh toán cho Công ty TNHH SX & TM VT Phương Linh	11.500.000.000
3	Thanh toán cho Công ty TNHH TM & SX Phôi thép Thành Công	4.500.000.000
4	Thanh toán cho Công ty TNHH SX & TM Thép An Việt	8.500.000.000
	<i>Tổng</i>	<i>32.600.000.000</i>
II	<i>Thanh toán một số khoản nợ đến hạn của Công ty</i>	
1	Thanh toán cho bà Lê Thị Hằng	3.400.000.000



2	Thanh toán cho ông Nguyễn Đức Hà	4.000.000.000
	<i>Tổng</i>	7.400.000.000
III	Cộng I và II	40.000.000.000

Nguồn: Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội

Theo Báo cáo vốn đầu tư của chủ sở hữu đã được Công ty TNHH Kiểm toán- Tư vấn Đất Việt kiểm toán số 0286/2020/BCVCSH-KTV, ý kiến của đơn vị kiểm toán như sau: theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo vốn đầu tư của chủ sở hữu kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình vốn đầu tư của chủ sở hữu Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội tại ngày 31/12.2019, cũng như biến động vốn đầu tư của chủ sở hữu từ ngày 22 tháng 10 năm 2019 đến ngày 31/12/2019 phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến ghi nhận vốn đầu tư của chủ sở hữu và tình hình biến động vốn đầu tư của chủ sở hữu.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành:

Không có

15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Không có

16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích:

Không có



V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH

1. Kết quả hoạt động kinh doanh

1.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Bảng 11: Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2019-2020

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ Tiêu	Năm 2019	Năm 2020		6 tháng đầu năm 2021
	Giá trị	Giá trị	% Tăng giảm	
Tổng giá trị tài sản	70.859	77.362	9,18%	84.089
Doanh thu thuần	246.964	322.556	30,61%	172.618
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.271	3.571	(16,39)%	5.372
Lợi nhuận khác	(208)	(252)	-	(20)
Lợi nhuận trước thuế	4.063	3.319	(18,31)%	5.351
Lợi nhuận sau thuế	3.139	2.491	(20,64)%	4.261
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	-	-
Giá trị sổ sách một cổ phiếu (đồng)	10.398	10.896	4,79%	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC 6 tháng đầu năm của HSV

Việc tăng vốn vào cuối năm 2019 đã bước đầu góp phần thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty, cuối năm 2019 doanh thu thuần của Công ty đã tăng 13,66% so với năm 2018. Sang đến năm 2020, doanh thu thuần của Công ty tiếp tục tăng 30,61% so với năm 2019. Đây là nỗ lực không nhỏ của toàn thể Công ty trong bối cảnh nền kinh tế năm 2020 có nhiều diễn biến phức tạp.

Năm 2019 cũng ghi nhận nỗ lực vượt bậc của Công ty trong việc gia tăng hiệu quả kinh doanh. Kết thúc năm 2019 lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng trưởng vượt bậc từ hơn 64 triệu đồng lên hơn 3,1 tỷ đồng. Năm 2020, do tình hình kinh tế diễn biến phức tạp, giá đầu vào liên tục tăng trong khi giá đầu ra bán cho các đối tác phải giữ ổn định theo hợp đồng, đồng thời chi phí quản lý DN tăng do việc tăng quy mô công ty đáp ứng nhu cầu của



khách hàng nên biên lợi nhuận trên doanh thu của Công ty giảm, mặc dù Công ty đã nỗ lực thúc đẩy tăng trưởng doanh thu nhưng lợi nhuận sau thuế giảm nhẹ so với năm 2019, giảm hơn 500 triệu đồng.

1.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành

❖ Thuận lợi

Như đã đề cập, năm 2020 là năm khó khăn chung của nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Tuy nhiên, rất may mắn là Việt Nam vẫn giữ được mức tăng trưởng dương, và ngành sắt thép xây dựng của Việt Nam đã phục hồi từ cuối quý 2 năm 2020. Do đó, hoạt động của Công ty không bị ảnh hưởng nhiều. Không những vậy, từ những nỗ lực phấn đấu của cán bộ công nhân viên Công ty mà doanh thu năm 2020 so với năm 2019 vẫn tăng trưởng hơn 30%.

❖ Khó khăn

Ngay từ đầu năm 2020, VSA đã dự báo xu hướng khó khăn, thách thức với ngành thép sẽ còn tiếp tục gia tăng bởi xu thế bảo hộ trên thị trường quốc tế, thị trường bất động sản, xây dựng trong nước chưa có tín hiệu khởi sắc. Đặc biệt, dịch Covid-19 đã tác động mạnh đến ngành thép trong nước cả ở sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. .

2. Tình hình tài chính

2.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

❖ Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh

Tính đến thời điểm 31/05/2021, vốn điều lệ thực góp của Công ty là 50.000.000.000 (Năm mươi tỷ) đồng. Trong quá trình hoạt động kể từ khi thành lập đến nay, công ty đã thực hiện 01 lần tăng vốn như đã trình bày tại mục IV.6 Bản cáo bạch.



Công ty luôn sử dụng và quản lý vốn góp của cổ đông và vốn kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật và đúng mục đích quy định tài Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

❖ **Trích khấu hao tài sản cố định:**

Công ty tính khấu hao TSCĐ hữu hình và TSCĐ vô hình được ghi nhận theo giá gốc và theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản, phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài Chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định, Thông tư 147/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013. Thời gian khấu hao cụ thể của các nhóm tài sản cố định được ước tính như sau:

Bảng 12: Trích khấu hao tài sản cố định

Loại tài sản cố định:	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	30
Phương tiện vận tải	6 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	2 – 4

Nguồn: CTCP Gang thép Hà Nội

❖ **Mức lương bình quân**

Bảng 13: Thu nhập bình quân năm 2018, 2019 và 2020

Đơn vị: đồng

Năm	2018	2019	2020
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	7.000.000	9.000.000	10.838.000

Nguồn: CTCP Gang thép Hà Nội

So với các công ty cùng ngành thì mức lương của công ty đạt mức trung bình và đảm bảo quy định của pháp luật lao động.

❖ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**



Công ty thực hiện tốt trong việc thanh toán các khoản nợ đến hạn, Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ, không có nợ phải trả quá hạn.

❖ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, Công ty không có khoản thuế và các khoản phải nộp Nhà nước nào quá hạn.

Bảng 14: Thuế và các khoản phải nộp nhà nước

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
Thuế thu nhập Doanh nghiệp	(19)	833	711	1.080
Thuế thu nhập cá nhân	-	-	-	1
Các loại thuế khác	-	-	-	-
Các khoản phí lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	-	-
Thuế giá trị gia tăng	-	-	-	98
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	(19)	833	711	1.179

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC 6 tháng đầu năm HSV

❖ **Trích lập các quỹ theo luật định**

Hiện nay, Công ty đang tập trung nguồn lực để xây dựng và phát triển hệ thống kinh doanh, do đó Công ty chưa trích lập các quỹ.

Trong tương lai, Công ty sẽ lên kế hoạch và thông qua Đại hội đồng cổ đông hàng năm việc trích lập các quỹ theo luật định.

❖ **Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất:**

Kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính 31/12/2020 đến nay, trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh không có những biến động lớn có thể gây ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Công ty

❖ **Tổng dư nợ vay**

Công ty không có nợ quá hạn tại ngày 31/12/2020. Chi tiết các khoản nợ vay ngắn và dài hạn như sau:

Bảng 15: Tình hình tổng dư nợ vay

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
Vay và nợ ngắn hạn (*)	13.968	16.967	21.701	22.414
Vay và nợ dài hạn (**)	564	-	-	-
Tổng cộng	14.532	16.967	21.701	22.14

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC 6 tháng đầu năm HSV

(*) Chi tiết các khoản vay và nợ ngắn hạn tính đến 31/12/2020:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020
Vay ngắn hạn	13.300	16.967	21.701
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long (1)	13.300	16.967	17.235
Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Thăng Long (2)	-	-	2.500
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam(3)			1.966
Vay dài hạn đến hạn trả	668	-	-
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long	668	-	-
Tổng cộng	13.968	16.967	21.701

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019,2020 CTCP Gang thép Hà Nội

(1) Đây là Hợp đồng cho vay hạn mức số 0306/2020-HĐCVHM/NHCT326-GANGTHEPHN ngày 03/06/2020 giữa Công ty Cổ phần Gang Thép Hà Nội và Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long . Hạn mức tín dụng là: 20.000.000.000 VND. Thời hạn duy trì hạn mức là 4 tháng kể từ ngày ký. Mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.



(2) *Vay ngắn hạn theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 04/2020/HDTD/TLG/01 ngày 13/01/2020 giữa Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội và Ngân hàng TMCP Tiên Phong. Hạn mức cho vay: 3.750.000.000 VND. Thời hạn duy trì hạn mức là 5 tháng kể từ ngày ký. Lãi suất cho vay trong hạn của khoản nợ là lãi suất ghi trên từng giấy nhận nợ và có giá trị kể từ thời điểm giải ngân. Mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động thương mại sắt thép, phế liệu, xây dựng.*

(3) *Vay ngắn hạn theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 438DDA/2020/HĐTD ngày 31/08/2020 giữa Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội và Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB). Hạn mức cho vay: 5.000.000.000 VND. Thời hạn duy trì hạn mức là 9 tháng kể từ ngày ký. Lãi suất cho vay trong hạn của khoản nợ là lãi suất ghi trên từng giấy nhận nợ và có giá trị kể từ thời điểm giải ngân. Mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động thương mại sắt thép, phế liệu, xây dựng.*

❖ **Tình hình công nợ hiện nay**

Các khoản phải thu

Bảng 16: Một số chỉ tiêu về các khoản phải thu

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
Các khoản phải thu ngắn hạn	15.060	40.127	41.768	37.461
<i>Phải thu ngắn hạn của khách hàng</i>	-	20.444	17.741	20.012
<i>Trả trước cho người bán ngắn hạn</i>	8.000	19.608	23.987	16.624
<i>Phải thu ngắn hạn khác</i>	7.060	75	40	25
Các khoản phải thu dài hạn	112	598	393	334
<i>Chi phí trả trước dài hạn</i>	112	598	393	334
Tổng cộng	15.172	40.725	42.161	37.795

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC 6 tháng đầu năm HSV

Các khoản phải trả ngắn hạn

Bảng 17: Một số chỉ tiêu về các khoản phải trả ngắn hạn

Đơn vị: triệu đồng



Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
Các khoản phải trả ngắn hạn	16.739	18.869	22.882	25.349
<i>Phải trả người bán ngắn hạn</i>	<i>2.771</i>	<i>956</i>	<i>297</i>	<i>1.403</i>
<i>Người mua trả tiền trước ngắn hạn</i>	<i>-</i>	<i>63</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
<i>Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước</i>	<i>-</i>	<i>833</i>	<i>711</i>	<i>1.179</i>
<i>Phải trả người lao động</i>	<i>-</i>	<i>25</i>	<i>140</i>	<i>268</i>
<i>Chi phí phải trả ngắn hạn</i>	<i>-</i>	<i>26</i>	<i>32</i>	<i>83</i>
<i>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</i>	<i>13.968</i>	<i>18.869</i>	<i>21.701</i>	<i>22.414</i>
Tổng cộng	16.739	18.869	22.882	25.349

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC 6 tháng đầu năm HSV

❖ Hàng tồn kho

Bảng 18: Một số chỉ tiêu về hàng tồn kho

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
Hàng tồn kho (Hàng hóa)	3.793	15.691	21.483	23.411
Tổng cộng	3.793	15.691	21.483	23.411

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC 6 tháng đầu năm HSV

2.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Bảng 19: Các chỉ tiêu tài chính năm 2019 – 2020

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2019	31/12/2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			



+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	Lần	3,38	3,12
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSNH - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	Lần	2,55	2,19
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,27	0,30
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0,36	0,42
Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Vòng	5,09	4,35
+ Vòng quay vốn lưu động: Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân	Vòng	9,84	6,89
+ Vòng quay hàng tồn kho: GVHB/HTK bình quân	Vòng	24,49	16,74
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,27	0,77
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA) Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	0,06	0,03
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu bình quân	%	0,1	0,05
+ Thu nhập trên cổ phần (EPS)	VNĐ	1.785	498

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019, 2020 CTCP Gang thép Hà Nội



3. Ý kiến của tổ chức kiểm toán đối với báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành

Theo ý kiến của tổ chức kiểm toán, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, 31/12/2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Bảng 20: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức Công ty năm 2021

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2020
Vốn điều lệ	50	100	100%
Doanh thu thuần	323	330	2,48%
Lợi nhuận sau thuế	2,5	3,5	40,51%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	0,77%	1,06%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	5%	3,5%	-
Cổ tức (%)	-	-	-

Nguồn: Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội

Kế hoạch kinh doanh năm 2021 đã được HĐQT gửi ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng năm 2021. Đồng thời ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã thông qua tờ trình số 05/2021/TTr - HĐQT về việc tăng vốn điều lệ và kế hoạch sử dụng vốn điều lệ cho năm 2021.

Trong những năm tiếp theo, tiếp nối đà tăng trưởng như các năm vừa qua, ban lãnh đạo công ty đã định hướng rõ ràng việc tập trung phát triển hoạt động kinh doanh như hiện tại là trọng tâm; vừa giữ vững những khách hàng hiện tại, thúc đẩy tăng trưởng doanh số với chính những khách hàng hiện tại, đồng thời tiếp tục tìm kiếm mở rộng các khách hàng mới để củng cố và tạo đà tăng trưởng cho doanh thu. Các khách hàng lớn hiện nay của



Công ty đều là những khách hàng có mối quan hệ thân thiết, với công suất đầu ra lên tới vài triệu tấn thép một năm (cả thép thành phẩm và phôi thép) thì nhu cầu về nguyên liệu thép đầu vào là vô cùng lớn. Vì vậy, nhiệm vụ của Công ty là ổn định và mở rộng nguồn thu mua đầu vào để có thể đáp ứng tốt về tiến độ và khối lượng theo yêu cầu của các đối tác đầu ra.

Tăng cường quản lý và thực hành các biện pháp tiết giảm chi phí để gia tăng lợi nhuận cũng là công việc được Công ty ưu tiên thực hiện.

Bên cạnh đó Công ty cũng đang trong quá trình nghiên cứu, đàm phán, tìm kiếm các đối tác để mở rộng hoạt động đối với các mặt hàng khác bên cạnh mặt hàng phôi thép kim loại. Đây cũng chính là một trong những phương hướng để thúc đẩy cho sự tăng trưởng của Công ty trong những năm tiếp theo.

Quý 2 năm 2021 Công ty đã triển khai thêm hoạt động gia công sản xuất phôi thép; bên cạnh đó hoạt động thương mại mảng phôi thép của Công ty vẫn tương đối ổn định bởi nguồn khách hàng truyền thống. Trước tình hình giá bán các mặt hàng thép đang ngày càng tăng cao, Công ty cần nguồn vốn lớn để thu mua, dự trữ nguồn hàng nhằm phục vụ cho cả hoạt động thương mại và sản xuất. Đó đó công ty đặt kế hoạch năm 2021 tăng vốn lên 100 tỷ.

Với những kết quả Công ty đã đạt được trong những năm trở lại đây; với nền móng Công ty đã và đang xây dựng với cả đối tác đầu vào và đầu ra; với định hướng phát triển mang tính thực tế cao của Công ty, Ban Lãnh đạo đánh giá kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên của Công ty là khả thi (trong điều kiện diễn biến bình thường của nền kinh tế)

❖ Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Dưới góc độ của một tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall đã thu thập các thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội cũng như lĩnh vực kinh doanh mà Công ty đang hoạt động. Căn cứ vào tốc độ phục hồi và tăng trưởng của kinh tế thế giới cũng như Việt Nam, căn cứ vào tốc độ tăng trưởng sản xuất kinh doanh, doanh thu và lợi nhuận của công ty trong năm 2018-2020, Chúng tôi nhận thấy rằng hoạt động thương mại của công ty có xu hướng ngày càng ổn định hơn. Như vậy, nếu không có những biến động bất thường của nền kinh tế ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp



thì kế hoạch kinh doanh, doanh thu và lợi nhuận mà Công ty đề ra cho năm 2021 hoàn toàn khả thi. Công ty có cơ sở để mở rộng mảng kinh doanh mới cũng như tái đầu tư phát triển của Công ty.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của tổ chức tư vấn phát hành, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên cơ sở nghiên cứu về chứng khoán và thị trường chứng khoán, triển vọng phát triển của nền kinh tế, của ngành sắt, thép nói chung cũng như của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội. Những đánh giá trên đây của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Doanh nghiệp hoàn toàn không đảm bảo giá trị của cổ phiếu cũng như sự chắc chắn của các số liệu dự báo. Những đánh giá này chỉ có tính chất tham khảo với nhà đầu tư.



VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, ỦY BAN KIỂM TOÁN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Thông tin về cổ đông sáng lập

Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội, Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106358846 lần đầu vào ngày 08/11/2013; Đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 19/05/2021.

Theo luật Doanh nghiệp, sau thời hạn 03 năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình. Như vậy, tính đến thời điểm hiện nay, các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

2. Thông tin về cổ đông lớn

Bảng 21: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty

STT	Cổ đông	Năm sinh	Quốc tịch	Số CMND/CCCD, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Nguyễn Văn Quân (*)	1993	Việt nam	Số 001093006757 cấp ngày 25/09/2015 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	650.000	13%

(Nguồn: Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại 02/04/2021)

(*) Thông tin chi tiết xem tại mục 3.1. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị

❖ Số lượng cổ phiếu của ông Nguyễn Văn Quân tại các thời điểm

STT	Thời điểm	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ
1	Thời điểm trở thành cổ đông lớn (10/10/2016)	900.000	90%
2	Thời điểm hiện tại	650.000	13%
3	Sau đợt phát hành (dự kiến)	1.300.000	13%



Danh sách những người có liên quan đến ông Nguyễn Văn Quân

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ	Số cổ phiếu thời điểm ông Quân trở thành CĐ lớn	Số cổ phiếu thời điểm hiện tại	Số cổ phiếu dự kiến sau đợt phát hành
1	Nguyễn Văn Hải	Bố đẻ	0	0	0
2	Nguyễn Thị Tăng	Mẹ đẻ	0	0	0
3	Nguyễn Văn Đông	Bố vợ	0	0	0
4	Nguyễn Thị Thu	Mẹ vợ	0	0	0
5	Nguyễn Văn Quyền	Anh trai	0	0	0
6	Nguyễn Thị Mai	Chị dâu	0	0	0
7	Nguyễn Thị Quyên	Em gái	0	0	0
8	Nguyễn Thanh Tùng	Em rể	0	0	0
9	Nguyễn Thị Phương	Vợ	0	0	0
10	Nguyễn Minh Anh	Con trai	0	0	0
11	Nguyễn Ngọc Anh	Con gái	0	0	0

(Nguồn: Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội)

Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không có

3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

3.1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị

Bảng 22: Danh sách thành viên HĐQT



TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Thắm	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
2	Ông Nguyễn Văn Quân	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc
3	Bà Nguyễn Thị Quyên	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm phó TGD
4	Bà Nguyễn Thị Hương	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập
5	Ông Trần Bá Dũng	Thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành

Nguồn: CTCP Gang thép Hà Nội

Lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị:

3.1.1. Bà Nguyễn Thị Thắm - Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên : Nguyễn Thị Thắm.
- Giới tính : Nữ.
- Ngày tháng năm sinh : 21/07/1989.
- Nơi sinh : Hà Nội.
- CMND : 112090164 do Công an Hà Nội cấp ngày 30/06/2012.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Địa chỉ thường trú : Số 11, Ngõ 58 phố Cầu Am, Vạn Phúc , Hà Đông, Hà Nội
- Số điện thoại liên hệ : 024. 6686 1968.
- Trình độ học vấn: : Thạc sĩ kinh tế - Ngành kế toán - Đại học Thương Mại.
- Quá trình công tác:
- + Từ 2012-2015 Trường Trung cấp Bách Nghệ Hà Nội GV khoa Kế Toán - Kiểm Toán
- + Từ 2015-2016 Công ty Cổ phần MOG Việt Nam Kế toán trưởng
- + Từ 2016-2019 Công ty Cổ phần Chè Hiệp Khánh Kế toán trưởng



- + Từ 2020-T4/2021 Công ty Cổ phần Gang Thép Hà Nội Thành viên HĐQT, phó Tổng Giám đốc
- + Từ 05/2021 đến nay Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ công tác hiện nay:
 Chức vụ tại tổ chức phát hành : Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ tại tổ chức khác : Không có.
- Tổng số cổ phần nắm giữ : 40.000 cổ phần, chiếm 0,8% vốn điều lệ.
 Trong đó
 + Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
 + Cá nhân sở hữu : 40.000 cổ phần, chiếm 0,8% vốn điều lệ.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có.
- Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan : 232.000 cổ phần, chiếm 4,64% vốn điều lệ.
- Cụ thể:
Chị gái: Nguyễn Thị Phương : 1.000 cổ phần, chiếm 0,02% vốn điều lệ.
Chồng: Nguyễn Hồng Quân : 1.000 cổ phần, chiếm 0,02% vốn điều lệ.
Bố chồng: Nguyễn Thanh Sơn : 80.000 cổ phần, chiếm 1,6% vốn điều lệ.
Mẹ chồng: Đỗ Thị Hạnh : 150.000 cổ phần, chiếm 3% vốn điều lệ.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành :
- + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con, công ty do tổ chức phát hành nắm giữ trên 50% vốn điều lệ với cá nhân : Không có.
- + Những khoản nợ đối với Công ty : Không có.
- + Tiền lương năm 2019 : Không có
- + Tiền lương năm 2020 : 54.865.000 VNĐ cả năm
- + Thù lao năm 2021 : 4.000.000 VNĐ/tháng



+ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

3.1.2. Ông Nguyễn Văn Quân – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Nguyễn Văn Quân .
- Giới tính : Nam.
- Ngày tháng năm sinh : 30/01/1993.
- Nơi sinh : Hạ Bằng, Thạch Thất, Hà Nội.
- CMND : 001093006757 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 25/09/2015.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Địa chỉ thường trú : Thôn 1, Hạ Bằng, Thạch Thất, Hà Nội.
- Số điện thoại liên hệ : 024. 6686 1968.
- Trình độ học vấn: : Cao đẳng Kỹ thuật điện.
- Quá trình công tác: :
- + Từ 2011 - 2014 Công ty Cổ phần Gang Thép Hà Nội Nhân viên
- + Từ 2014 - 2016 Công ty cổ phần Gang Thép Hà Nội Quản lý
- + Từ 2016 - 10/2019 Công ty Cổ phần Gang Thép Hà Nội Giám đốc Công ty
- + Từ T10/2019 đến nay Công ty Cổ phần Gang Thép Hà Nội Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Chức vụ công tác hiện nay:

- + Chức vụ tại tổ chức phát hành : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Gang Thép Hà Nội.
- : Không.
- + Chức vụ tại công ty khác



- Tổng số cổ phần nắm giữ : 650.000 cổ phần, chiếm 13% vốn điều lệ.
Trong đó
 - + Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu : 650.000 cổ phần, chiếm 13% vốn điều lệ.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có.
- Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành :
 - + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con, công ty do tổ chức phát hành nắm giữ trên 50% vốn điều lệ với cá nhân : Không có.
 - + Những khoản nợ đối với Công ty : Không có.
 - + Tiền lương năm 2019 : 99.520.000 VNĐ cả năm
 - + Tiền lương năm 2020 : 218.477.500 VNĐ cả năm
 - + Thù lao năm 2021 : 3.000.000 VNĐ/tháng
 - + Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

Căn cứ vào Nghị quyết số 1102/2019/NQ-HĐQT-GTHN ngày 11/02/2019 về việc thống nhất vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội, nội dung như sau: trong trường hợp công ty thiếu vốn cần sử dụng gấp sẽ vay ông Nguyễn Văn Quân số tiền không quá 10 tỷ đồng với lãi suất 0%

Theo đó, trong năm 2019 công ty vay ông Quân số tiền 6.500.000.000 VNĐ, năm 2020 công ty vay ông Quân số tiền 2.630.000.000 VNĐ. Cuối năm 2020, Công ty đã trả hết các khoản vay ông Nguyễn Văn Quân. Từ đầu năm 2021 đến thời điểm hiện tại, Công ty không phát sinh khoản vay nào với ông Nguyễn Văn Quân

3.1.3. Bà Nguyễn Thị Quyên – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Nguyễn Thị Quyên.
- Giới tính : Nữ.



- Ngày tháng năm sinh : 29/10/1994.
- Nơi sinh : Hà Nội.
- CMND : 017347244 do Công an Hà Nội cấp ngày 28/12/2011.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Địa chỉ thường trú : xóm 2, thôn Sài Khê, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội.
- Số điện thoại liên hệ : 0989.609.726
- Trình độ học vấn: : Cử nhân kế toán.
- Quá trình công tác:
 - + 08/2012-06/2016 Học viện Tài Chính Sinh viên khoa Kiểm toán
 - + 07/2016-10/2017 Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC Trợ lý Kiểm toán viên
 - + 01/2018-04/2021 Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn TAC Trưởng phòng Kiểm toán
 - + Từ 4/2021 đến nay Công ty Cổ phần Gang Thép Hà Nội Thành viên HĐQT, phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ công tác hiện nay:
 - + Chức vụ tại tổ chức phát hành : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
 - + Chức vụ tại tổ chức khác : Không có.
- Tổng số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần.
 - Trong đó
 - + Đại diện sở hữu : 0 cổ phần.
 - + Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có.
- Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan : 0 cổ phần.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : Không có.



- + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch : Không có.
đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con, công ty do tổ chức phát hành nắm giữ trên 50% vốn điều lệ với cá nhân
- + Những khoản nợ đối với Công ty : Không có.
- + Thù lao, tiền lương năm 2019 : Không có.
- + Thù lao, tiền lương năm 2020 : Không có.
- + Thù lao năm 2021 : 2.000.000 VNĐ/tháng
- + Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

3.1.4. Bà Nguyễn Thị Hương – Thành viên HĐQT độc lập

- Họ và tên : Nguyễn Thị Hương
- Giới tính : Nữ.
- Ngày tháng năm sinh : 13/04/1994.
- Nơi sinh : Hải Phòng.
- CMND : 031194002042 do Cục cảnh sát cấp ngày 02/03/2020.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Địa chỉ thường trú : thôn Lương Câu, xã Tân Viên, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.
- Số điện thoại liên hệ : 0974.522.385.
- Trình độ học vấn: : Cử nhân kế toán.
- Quá trình công tác: :
- + 08/2012-08/2016 Học viện Tài Chính Sinh Viên
- + 12/2015-09/2017 Công ty TNHH Tư vấn – Kiểm toán S&S Trợ lý Kiểm toán viên
- + 10/2018-04/2019 Công ty TNHH Điện và viễn thông Daeshin Kế toán tổng hợp
- + 05/2019-03/2020 Công ty TNHH LG CNS Việt Nam Phó phòng Quản lý dự án



- + 04/2020-04/2021 Công ty TNHH Wayne Việt Nam Kế toán tổng hợp
- + 04/2021-Nay Công ty TNHH AirQuay Vina Kế toán tổng hợp
- + 05/2021- Nay Công ty Cổ phần Gang Thép Hà Nội Thành viên HĐQT Công ty
- Chức vụ công tác hiện nay:
 - + Chức vụ tại tổ chức phát hành : Thành viên HĐQT CTCP Gang Thép Hà Nội kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT.
 - + Chức vụ tại tổ chức khác : Kế toán tổng hợp Công ty TNHH AirQuay Vina
- Tổng số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - Trong đó
 - + Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có.
- Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành : Không có.
- + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con, công ty do tổ chức phát hành nắm giữ trên 50% vốn điều lệ với cá nhân : Không có.
- + Những khoản nợ đối với Công ty : Không có.
- + Thù lao, tiền lương năm 2019 : Không có.
- + Thù lao, tiền lương năm 2020 : Không có.
- + Thù lao năm 2021 : 1.000.000 VNĐ/tháng
- + Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

3.1.5. Ông Trần Bá Dũng– Thành viên HĐQT

- Họ và tên : Trần Bá Dũng.



- Giới tính : Nam.
- Ngày tháng năm sinh : 05/06/1995.
- Nơi sinh : Nghệ An.
- CMND : 187252678 do CA Nghệ an cấp ngày 06/09/2018.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Địa chỉ thường trú : Khối 3, Thị Trấn Tân Lạc, Huyện Quỳnh Châu, Tỉnh Nghệ An.
- Số điện thoại liên hệ : 0976.601.678.
- Trình độ học vấn: : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác: :
- + 09/2013-06/2017 Học tại trường Học viện Tài Chính Sinh viên
- + 06/2017- 03/2021 Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm Toán TAC Trợ lý kiểm toán
- + 04/2021 đến nay Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán
- + Từ T5/2021 đến nay Công ty Cổ phần Gang Thép Hà Nội Thành viên HĐQT kiêm Thành viên Ủy ban kiểm toán
- Chức vụ công tác hiện nay:
 - + Chức vụ tại tổ chức phát hành : Thành viên HĐQT kiêm thành viên Ủy ban kiểm toán tại CTCP Gang Thép Hà Nội.
 - + Chức vụ tại tổ chức khác : Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.
- Tổng số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
Trong đó
 - + Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có.



- Sở hữu chứng khoán Công ty của : Không có.
những người có liên quan
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức : Không có.
phát hành
- + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch : Không có.
đang thực hiện hoặc đã ký kết và
chưa thực hiện giữa Tổ chức phát
hành, công ty con, công ty do tổ
chức phát hành nắm giữ trên 50%
vốn điều lệ với cá nhân
- + Những khoản nợ đối với Công ty : Không có.
- + Thù lao, tiền lương năm 2019 : Không có.
- + Thù lao, tiền lương năm 2020 : Không có.
- + Thù lao năm 2021 : 1.000.000 VNĐ/tháng
- + Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

3.2. Cơ cấu, thành phần của Ủy Ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

Bảng 23: Danh sách thành viên Ủy Ban Kiểm toán

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Hương	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán
2	Ông Trần Bá Dũng	Thành viên Ủy ban kiểm toán

Nguồn: CTCP Gang thép Hà Nội

Lý lịch các thành viên Ủy ban Kiểm toán:

2.1 Bà Nguyễn Thị Hương – Chủ tịch Ủy ban kiểm toán

Xem sơ yếu lý lịch phần Hội đồng quản trị.

2.2 Ông Trần Bá Dũng – Thành viên Ủy ban kiểm toán

Xem sơ yếu lý lịch phần Hội đồng quản trị.

3.3. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Bảng 24: Danh sách Ban Tổng Giám đốc

TT	Họ và tên	Chức vụ
----	-----------	---------



1	Ông Nguyễn Văn Quân	Tổng Giám đốc
2	Bà Nguyễn Thị Quyên	Phó Tổng Giám đốc

Nguồn: CTCP Gang thép Hà Nội

Lý lịch các thành viên Ban Tổng Giám đốc:

3.1 Ông Nguyễn Văn Quân – Tổng Giám đốc

Xem sơ yếu lý lịch phần Hội đồng quản trị.

3.2 Bà Nguyễn Thị Quyên – Phó Tổng Giám đốc

Xem sơ yếu lý lịch phần Hội đồng quản trị.

3.4. Kế toán trưởng: Bà Đinh Thị Mai

Lý lịch Kế toán trưởng:

- Họ và tên : Đinh Thị Mai.
- Giới tính : Nữ.
- Ngày tháng năm sinh : 21/08/1983.
- Nơi sinh : Khánh An, Yên Khánh, Ninh Bình.
- CMND : 037183003818 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 08/12/2020.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh.
- Địa chỉ thường trú : Số 10, ngõ 120 Trần Bình, Tổ 27 Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Số điện thoại liên hệ : 024. 6686 1968.
- Trình độ học vấn : Cử nhân kế toán.
- Quá trình công tác: :

Từ 2002 - 2005	Trường trung cấp kế toán - Học Viện Quân sự - TPHCM	Sinh viên
Từ 2006 - 2008	Công ty Nội thất Hòa Mỹ Hương - Ninh Bình	Kế toán viên
Từ 2009 - 2018	Công ty XNK Đầu tư & Thương mại Phạm Gia - Hà Nội	Kế toán trưởng
Từ 2018 đến nay	Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội	Kế toán trưởng



- Chức vụ công tác hiện nay:
 - + Chức vụ tại tổ chức phát hành : Kế toán trưởng CTCP Gang Thép Hà Nội.
- Chức vụ tại tổ chức khác : Không có.
- Tổng số cổ phần nắm giữ : 20.000 cổ phần, chiếm 0,4% vốn điều lệ.
Trong đó
 - + Đại diện sở hữu :
 - + Cá nhân sở hữu : 20.000 cổ phần, chiếm 0,4% vốn điều lệ.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có.
- Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành :
- + Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ chức phát hành, công ty con, công ty do tổ chức phát hành nắm giữ trên 50% vốn điều lệ với cá nhân : Không có.
- + Những khoản nợ đối với Công ty : Không có.
- + Tiền lương năm 2019 : 79.620.000 VNĐ cả năm
- + Tiền lương năm 2020 : 139.155.500 VNĐ cả năm
- + Tiền lương năm 2021 : 15.000.000 VNĐ/tháng
- + Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có.

VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Loại cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng

2. Mệnh giá cổ phiếu

Mệnh giá cổ phiếu 10.000 đồng/cổ phiếu.

3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán

Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán: 5.000.000 cổ phiếu

4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá

Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)

5. Giá chào bán dự kiến

Giá chào bán cổ phiếu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là 10.000 đồng/cổ phiếu.

6. Phương pháp tính giá

Mức giá cổ phiếu dự kiến chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu xác định trên cơ sở cân đối giữa mức giá hiện đang giao dịch trên thị trường và giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần của công ty.

❖ Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu – Nguồn vốn kinh phí và các quỹ khác}}{\text{Số cổ phần đã phát hành – Cổ phiếu quỹ}}$$

Cụ thể, giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2020 đang ở mức 54.479.837.027

VNĐ/5.000.000 cổ phiếu = **10.896 VNĐ/cổ phiếu**. Bằng 108,96% so với giá cổ phiếu phát hành ra công chúng cho cổ đông hiện hữu là 10.000 VNĐ/cổ phiếu

❖ Giá thị trường:

Ngày 29/4/2021, cổ phiếu HSV có giá thị trường giao dịch đóng cửa ở mức 19.400 VNĐ/cổ phiếu, bằng 194% so với giá cổ phiếu phát hành ra công chúng cho cổ đông hiện hữu là 10.000 VNĐ/cổ phiếu.

Đây là đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu, những cổ đông muốn gắn bó lâu dài với



Công ty, cùng chung tay góp sức đưa Công ty ngày càng phát triển, nên ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty đã thống nhất giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu. Đây là mức giá chào bán được xác định thấp hơn giá trị sổ sách của Công ty theo báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất và thấp hơn so với giá trị cổ phiếu HSV đang được giao dịch trên thị trường.

7. Phương thức phân phối

- ❖ Tổng số cổ phiếu sẽ được chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: 5.000.000 cổ phiếu
- ❖ Sau khi kết thúc chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu mà Công ty không bán hết số cổ phiếu như đăng ký, theo uỷ quyền tại Nghị quyết số 01/2021/ĐHĐCĐ-GTHN ngày 29/04/2021 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định về tất cả các vấn đề để xử lý số cổ phần cần phân phối với giá không thấp hơn giá chào bán cho Cổ đông hiện hữu. Trường hợp Nhà đầu tư mua Cổ phần cần phân phối dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
- ❖ Phương thức phân phối: theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu, cụ thể như sau:

6.1 Phân phối và thông báo về việc sở hữu quyền mua cổ phiếu phát hành thêm (quyền mua)

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội để thực hiện quyền mua, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu HSV sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ mỗi 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu HSV phát hành thêm.
- Đối với số cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền và số cổ phiếu cổ đông thực hiện quyền không hết (nếu có) sẽ được HĐQT phân phối cho các đối tượng khác theo những điều kiện phù hợp với giá không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện tại.
- Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội phối hợp với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) phân phối và thông báo quyền mua cho các cổ đông thông qua các Công ty Chứng khoán (CTCK) - thành viên lưu ký của VSD.



- Trường hợp các cổ đông chưa đăng ký lưu ký chứng khoán: Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội sẽ thông báo và phân bổ quyền mua trực tiếp tại trụ sở Công ty.

6.2 Chuyển nhượng quyền mua

Cổ đông sở hữu quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua của mình cho cổ đông trong nước và chỉ được chuyển nhượng một lần cho nhà đầu tư trong nước (người nhận chuyển nhượng quyền mua thì không được chuyển nhượng cho người thứ ba)

6.3 Đăng ký thực hiện quyền mua

Cổ đông Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội sau khi nhận được thông báo về quyền mua, đăng ký thực hiện quyền mua tại CTCK nơi cổ đông mở tài khoản giao dịch (đối với cổ đông đã lưu ký) hoặc tại Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội - Số 68 Lưu Hữu Phước, Phường Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội (đối với cổ đông chưa lưu ký)

Hết thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện đương nhiên hết hiệu lực. Đối với số cổ phiếu HSV không bán hết, ĐHĐCĐ Công ty đã uỷ quyền cho HĐQT quyết định đối tượng chào bán, với giá chào bán theo nguyên tắc không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

8. Đăng ký mua cổ phiếu

8.1 Công bố báo chí

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu có hiệu lực, HSV sẽ công bố việc phát hành trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định hiện hành của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán; đồng thời công bố ngày chốt danh sách cổ đông, ngày giao dịch không hưởng quyền và ngày thực hiện quyền.

8.2 Đăng ký mua cổ phiếu

Xác định Danh sách sở hữu cuối cùng: Công ty sẽ lập Danh sách sở hữu cuối cùng. Dự kiến thực hiện xong trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày công bố thông tin về ngày chốt danh sách.

Phân bổ và thông báo quyền mua: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày có danh sách sở hữu cuối cùng, các thành viên lưu ký và HSV sẽ thông báo và phân bổ quyền mua cho các cổ đông hiện hữu.

Tỷ lệ thực hiện quyền: Phân phối cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1 (cổ đông sở hữu 01



cổ phiếu cũ được hưởng 01 quyền, 01 quyền sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới).

Đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phần: Các cổ đông đăng ký thực hiện quyền mua và nộp tiền mua cổ phần trong vòng 20 (hai mươi) ngày, từ ngày T + 15 đến ngày T + 35 tại thành viên lưu ký nơi mở tài khoản chứng khoán (đối với chứng khoán đã lưu ký) và tại HSV (đối với chứng khoán chưa lưu ký). Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện đương nhiên hết hiệu lực.

Chuyển nhượng quyền mua cổ phần: Các cổ đông thực hiện chuyển nhượng quyền mua cổ phần trong vòng 10 (mười) ngày, từ ngày T + 15 đến ngày T + 25 tại thành viên lưu ký nơi mở tài khoản chứng khoán (đối với chứng khoán đã lưu ký) và tại HSV (đối với chứng khoán chưa lưu ký).

Các quyền khác của cổ đông:

- Người sở hữu quyền mua có quyền từ chối mua một phần hoặc toàn bộ số cổ phần chào bán kèm theo quyền mua hoặc được tự do chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác và chỉ được chuyển nhượng một lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua thì không được chuyển nhượng cho người thứ ba) trong thời gian thực hiện quyền.
- Kết thúc thời gian thực hiện quyền, nếu quyền mua không được thực hiện một phần hoặc toàn bộ, tất cả các quyền lợi liên quan đến quyền mua sẽ đương nhiên chấm dứt và tổ chức phát hành không phải thanh toán cho người sở hữu quyền mua bất cứ một khoản chi phí nào, cũng như không chịu bất cứ trách nhiệm nào trong việc không thực hiện quyền mua của cổ đông.

Chuyển giao cổ phiếu: Thời gian nhận chuyển giao cổ phiếu sẽ được Công ty thông báo chi tiết đến các cổ đông sau khi hoàn tất đợt phát hành.

8.3. Phương án xử lý số cổ phần không bán hết

- ❖ Số cổ phần không bán hết sẽ được uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối cho các đối tượng khác với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán.
- ❖ Số cổ phần không bán hết bao gồm: Cổ phiếu không bán hết do hết thời hạn đăng ký mua cổ phiếu dành cho cổ đông hiện hữu mà cổ đông hiện hữu không thực hiện đăng ký mua hoặc không chuyển nhượng quyền mua.



- ❖ Số cổ phần không bán hết được phân phối đảm bảo các điều kiện sau:
 - Tuân thủ các quy định tại mục 1,2,3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.
 - Đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại Luật doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.
 - Chỉ phân phối cho cổ đông trong nước
- ❖ Nguyên tắc xử lý trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến: Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, HĐQT sẽ cân nhắc sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty hoặc vay Ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên.
- ❖ Trường hợp đối tượng được phân phối cổ phiếu không bán hết theo phương án phát hành này dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phiếu được quyền biểu quyết vượt quá 25% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết thì các đối tượng này không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

- Thời gian phân phối cổ phiếu cho nhà đầu tư dự kiến trong vòng 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày nhận được Giấy chứng nhận đăng ký phát hành có hiệu lực. Trong trường hợp kéo dài hơn quy định trên, Công ty sẽ xin phép UBCK xem xét gia hạn việc phân phối nhưng tối đa không quá 30 ngày.
- Thời gian phát hành dự kiến: Quý III/2021, sau khi được UBCKNN chấp thuận việc phát hành.
- Công ty dự kiến lịch trình phân phối cổ phiếu và niêm yết bổ sung số cổ phần trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

Bảng 25: Các mốc thời gian dự kiến của đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1	Công ty nhận giấy phép chào bán cổ phiếu ra công chúng từ UBCKNN	T
2	Công bố thông tin theo quy định	T + 1 đến T+3
3	Thông báo chốt danh sách cổ đông được thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm	T+ 1
4	Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền	T+ 11
5	Nhận danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán từ VSD	T+14
6	Thông báo xác nhận Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán cho VSD	T+15
7	Cổ đông chuyển nhượng quyền mua, đăng ký và nộp tiền mua cổ phần	T + 15 đến T + 35
8	VSD gửi Danh sách tổng hợp nhà đầu tư đăng ký mua cổ phiếu, nộp tiền mua cổ phần	T+36 đến T+42
9	Thông báo xác nhận Danh sách người sở hữu đặt mua chứng khoán cho VSD	T+43
10	HĐQT thực hiện bán và xử lý đối với số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không mua hết (nếu có)	T + 43 đến T + 50
11	Báo cáo kết quả phát chào bán cho UBCKNN	T+51
12	Thực hiện đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	T+56
13	Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phần chào bán thành công	T+61
14	Chính thức giao dịch cổ phiếu niêm yết bổ sung	T+67

- Thời gian trên chỉ là dự tính, thời gian thực tế phụ thuộc vào quá trình thụ lý và xét duyệt hồ sơ của các cơ quan chức năng
- T là ngày nhận được giấy chứng nhận phát hành cổ phiếu ra công chúng của UBCKNN

10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Việc chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu chỉ được thực hiện một lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện đương nhiên hết hiệu lực



Cổ phiếu cổ đông hiện hữu đăng ký mua theo quyền mua được phân phối và cổ phiếu lẻ phát sinh khi chào bán cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.

Cổ phiếu chào bán cho đối tượng khác khi cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hết bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán

11. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa của Công ty, chi tiết như sau:

- Tên chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội
- Mở tại: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội
- Số hiệu tài khoản: 1018917867

Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội cam kết phong tỏa tài khoản cho đến khi kết thúc đợt phát hành, báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

12. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài

Tại danh sách cổ đông hiện hữu ngày 02/04/2021 của HSV do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp, tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài của Công ty là 0%. Đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên Thị trường chứng khoán.

Hiện tại công ty có 2 mã ngành nghề 4652 và 4610 chưa xác định được tỷ lệ sở hữu nước ngoài. Công ty đã có công văn xin ý kiến của cơ quan có thẩm quyền (Bộ kế hoạch đầu tư) nhưng chưa có trả lời.

Để đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài, Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng như sau:

- Chỉ chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
- Cổ đông chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho cổ đông trong nước;



- Đối với số cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền và số cổ phiếu cổ đông thực hiện quyền không hết (nếu có) sẽ được HĐQT phân phối cho cổ đông trong nước theo những điều kiện phù hợp với giá không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện tại

13. Các loại thuế có liên quan

- **Các loại thuế liên quan tới Công ty:**
 - + Thuế GTGT của Công ty hạch toán theo phương pháp khấu trừ với mức thuế suất 10% trên giá tính thuế.
 - + Thuế thu nhập doanh nghiệp: theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 06 năm 2015 sửa đổi bổ sung một số điều thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014, mức thuế suất Thu nhập doanh nghiệp áp dụng cho Công ty có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán là 20% tính trên thu nhập chịu thuế.
 - + Các loại thuế khác theo quy định hiện hành tại Việt Nam.
- **Các loại thuế liên quan tới cổ đông:**
 - + Thuế thu nhập cá nhân: Theo hướng dẫn của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 và Luật số 26/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân (“Luật Thuế thu nhập cá nhân”) và các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị định 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013; Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 và các văn bản sửa đổi, bổ sung), thu nhập từ đầu tư vốn của nhà đầu tư cá nhân là đối tượng chịu thuế. Cụ thể, cổ tức của các cổ đông sẽ chịu mức thuế suất 5% tính trên số tiền cổ tức cổ đông nhận được, áp dụng đối với cả cá nhân cư trú tại Việt Nam và cá nhân không cư trú tại Việt Nam.
 - + Luật Thuế thu nhập cá nhân cũng quy định mức thuế suất áp dụng đối với thu nhập



từ chuyển nhượng cổ phiếu, tùy từng trường hợp được áp dụng một trong 2 hình thức: áp dụng thuế suất 20% trên thu nhập tính thuế của mỗi lần chuyển nhượng hoặc áp dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

14. Thông tin về các cam kết

Công ty cam kết về việc thực hiện đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán, đảm bảo tuân thủ quy định việc Tổ chức phát hành phải hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.



VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng sẽ được dùng để cải tạo, bổ sung cơ sở vật chất phục vụ sản xuất và bổ sung vốn lưu động cho Công ty

IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng là 50.000.000.000 đồng, được sử dụng như sau:

STT	Phương án sử dụng	Giá trị (đồng)	Dự kiến thời gian rải ngân
1	Mua đất mở rộng kho	10.000.000.000	Hiện tại công ty đã ký hợp đồng đặt cọc. Công ty sẽ hoàn thiện mua đất sau khi hoàn tất đợt chào bán, dự kiến quý III/2021
2	Mua hàng hoá, tăng quy mô kinh doanh mở rộng thị phần, bổ sung vốn lưu động	40.000.000.000	Theo tiến độ hợp đồng, trong năm 2021 đến quý I/2022
TỔNG		50.000.000.000	

1. *Mua đất mở rộng kho.*

- ❖ Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội dự kiến mua đất tại huyện Quốc Oai để mở rộng kho, thông tin như sau:
 - Địa chỉ: Thôn 3, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội .
 - Diện tích: 1203,2 m².
 - Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
 - Mục đích sử dụng: Đất ở, đất trồng cây lâu năm
 - Thông tin người bán: Ông Nguyễn Đức Hà. Tại thời điểm thông qua việc mua đất của ông Nguyễn Đức Hà, ông Hà không phải là cổ đông công ty, không phải là người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, Tổng giám đốc, cổ đông lớn với Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội.
- ❖ Cơ sở xác định giá mua:
 - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho thửa đất số 248, tờ bản đồ số 99 Thôn 3, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội



- Chứng thư thẩm định giá số 0505/2021/CTTĐG-ACV do Công ty TNHH Tư vấn và Định giá ACV phát hành ngày 10/05/2021
- Hợp đồng đặt cọc số 20052021/HDDC ngày 20/05/2021 chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội và ông Nguyễn Đức Hà.

2. Mua hàng hoá, tăng quy mô kinh doanh mở rộng thị phần, bổ sung vốn lưu động.

Quý 2 năm 2021 Công ty đã triển khai hoạt động gia công sản xuất phôi thép; bên cạnh đó, hoạt động thương mại mảng phôi thép của Công ty vẫn tương đối ổn định bởi nguồn khách hàng truyền thống. Trước tình hình giá bán các mặt hàng thép đang ngày càng tăng cao, Công ty cần nguồn vốn lớn để thu mua, dự trữ nguồn hàng nhằm phục vụ cho cả hoạt động thương mại và sản xuất. Do đó bổ sung vốn lưu động là yếu tố không thể thiếu trong quá trình tiến hành mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hiện công ty đã ký một số hợp đồng trong năm 2021 với các nhà cung cấp lớn như sau:

Tên nhà cung cấp	Mức vốn lưu động dự kiến	Mã số hợp đồng
CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI HẢI LÂM	24.000.000.000	Hợp đồng nguyên tắc số 2021/HĐNT/HL-GTHN ngày 02/01/2021
CÔNG TY TNHH THÉP VIỆT ĐỨC ĐÔNG ANH	8.000.000.000	Hợp đồng nguyên tắc số 2021/HDNT/VDDA-GTHN ngày 10/01/2021
CÔNG TY TNHH KIM KHÍ HTM	8.000.000.000	Hợp đồng nguyên tắc số 2021/HĐNT/HTM-GTHN ngày 02/01/2021
TỔNG	40.000.000.000	



X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

1. TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL

Trụ sở chính: Tầng 9, tòa Icon4, số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận
Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3 934 7083

Website: <http://www.wss.com.vn>

Ý kiến của Tổ chức tư vấn về đợt chào bán:

Với tư cách là Tổ chức tư vấn phát hành cho đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội, Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall nhận thấy rằng việc Công ty bổ sung nguồn vốn lưu động để mở rộng hoạt động kinh doanh rất phù hợp với định hướng phát triển lâu dài của Công ty cũng như của đất nước, điều này sẽ tạo ra nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty và tối đa hoá lợi nhuận cho cổ đông. Việc tự chủ và gia tăng nguồn vốn thông qua đợt chào bán này là một bước tiến cần thiết và phù hợp cho Công ty để triển khai các kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

2. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024. 38241990

Fax: 024. 38253973

Website: aasc.com.vn

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN- TƯ VẤN ĐẤT VIỆT

Địa chỉ: P.806, Tòa Nhà 17T3 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy,
Tp.Hà Nội

Điện thoại: (84-024) 62859222

Fax: 84-024) 62859111

Website: <http://www.vietlandaudit.com.vn>



XI. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I :** Giấy chứng nhận ĐKKD;
2. **Phụ lục II:** Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 01/2021/ĐHĐCĐ-GTHN ngày 29/04/2021 thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; Nghị quyết HĐQT số 06/2021/NQ-HĐQT-GTHN ngày 18/06/2021 thông qua hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu
3. **Phụ lục III:** Điều lệ Công ty;
4. **Phụ lục IV:** Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, 2020, Báo cáo tài chính quý I/2021
5. **Phụ lục V:** Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất được kiểm toán;



Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP HÀ NỘI**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CT ỦY BAN KIỂM TOÁN



NGUYỄN THỊ THẨM

NGUYỄN THỊ HƯƠNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN VĂN QUÂN

ĐINH THỊ MAI

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỔ WALL**



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Việt Cường**